

## Bài 98: Kể chuyện Ong mật và ong bầu

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

#### 1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

##### a. Kiến thức:

- Nghe hiểu và nhớ câu chuyện.
- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Khen ong mật vừa biết làm ra thùng mật ngọt ngào, vừa biết đưa ra cách phân xử rất thông minh. Chê ong bầu không thật thà, không làm ra mật lại nhận thùng mật là của mình.

##### b. Kĩ năng:

- Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi theo tranh. Nhìn tranh, có thể kể từng đoạn câu chuyện.

#### 2. Yêu cầu cần đạt về năng lực - phẩm chất:

##### a. Năng lực:

- Năng lực chung: Chú ý lắng nghe, quan sát tranh ảnh. Biết hợp tác với thầy cô, bạn bè để hiểu câu chuyện và ghi nhớ nội dung câu chuyện. Kể lại câu chuyện, áp dụng bài học vào cuộc sống.

##### - Năng lực đặc thù:

+ HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua việc học sinh nghe, kể lại câu chuyện, trao đổi ý kiến với cô và các bạn. Hiểu được nội dung bài đọc, rút ra được bài học cho bản thân qua bài đọc.

+ HS phát triển về năng lực văn học: Nhận biết được câu truyện nói về ai, về cái gì; nhận biết được nhân vật trong các câu chuyện.

##### b. Phẩm chất:

- Sống thật thà, không tham lam. Thích nghe chuyện và thích kể chuyện.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Video câu chuyện Ong mật và ong bầu

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>A. Hoạt động mở đầu</b> - GV cho HS hát	- HS hát
<b>B. Hoạt động hình thành kiến thức mới</b> <b>1. Chia sẻ và giới thiệu câu chuyện</b> <b>1.1 Quan sát và phỏng đoán (6')</b> - GV đưa lên bảng 6 tranh minh họa truyện Ong mật và ong bầu. ? Các em hãy xem tranh để biết truyện có những nhân vật nào? - GV chỉ hình ong mật, bên hình có chữ ong mật. Ong mật có nhiệm vụ làm mật. - GV chỉ hình ong bầu, bên hình có chữ ong bầu. Ong bầu có nhiệm vụ làm tổ.	- HS quan sát - HS trả lời - HS nghe, nhắc “ong mật” - HS nghe, nhắc “ong bầu”

<p>- GV chỉ hình ong vò vẽ, bên hình có chữ ong vò vẽ. Ong vò vẽ là loài ong có thể đốt chết người. Ong vò vẽ được nhờ phân xử vụ kiện. ? Các em hãy thử đoán xem câu chuyện kể về việc gì?</p> <p><b>1.2. Giới thiệu câu chuyện (1')</b></p> <p>- GV: Câu chuyện nói về cuộc tranh cãi giữa ong mật và ong bầu về một thùng mật mà ai cũng nhận là của mình. Người được nhờ phân xử việc này là ong vò vẽ.</p> <p><b>2. Khám phá và luyện tập</b></p> <p><b>2.1. Nghe kể chuyện (5')</b></p> <p>- GV kể chuyện 3 lần</p> <p><b>2.2. Trả lời câu hỏi theo tranh (8')</b></p> <p>a. Mỗi HS trả lời câu hỏi dưới 1 tranh</p> <p>- GV chỉ tranh 1: ? Ong mật, ong bầu mang thùng mật đến nhờ ong vò vẽ làm gì?</p> <p>- GV chỉ tranh 2: ? Ông vò vẽ có biết thùng mật là của ai không?</p> <p>- GV chỉ tranh 3: ? Bướm vàng nói gì trong cuộc phân xử?</p> <p>- GV chỉ tranh 4: ? Kiến muốn nhờ ai phân xử giúp?</p> <p>- GV chỉ tranh 5: ? Ong mật đề nghị phân xử thế nào?</p> <p>? Thái độ của ong bầu ra sao?</p> <p>- GV chỉ tranh 6: ? Vì sao ong vò vẽ kết luận thùng mật là của ong mật?</p> <p>b. Trả lời các câu hỏi dưới 2 tranh liền nhau. c. Trả lời tất cả các câu hỏi dưới 4 tranh</p> <p><b>2.3. Kể chuyện theo tranh (8') (không dựa</b></p>	<p>- HS nghe, nhắc “ong vò vẽ”</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS: Ong mật, ong bầu mang thùng mật đến nhờ ong vò vẽ phân xử: thùng mật là của ai?</p> <p>- HS: Ong vò vẽ không phân xử được thùng mật là của ai</p> <p>- HS: Bướm vàng nói: Theo màu sắc và hương thơm thì thùng mật là của ong mật. Nhưng trong tổ ong bầu cũng có mật</p> <p>- HS: Kiến muốn nhờ bác gấu phân xử giúp.</p> <p>- HS: Ong mật nói: Chả cần phải nhờ ai. Cứ để tôi và ong bầu cùng làm mật. Ai làm ra được thứ mật ngọt ngào này thì thùng mật là của người đó</p> <p>- HS: Ong bầu sợ hãi, từ chối làm mật</p> <p>- HS: Ong vò vẽ kết luận thùng mật là của ong mật vì ong bầu từ chối làm mật chứng tỏ ong bầu không biết làm mật.</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS trả lời</p>
--	---

<p>vào câu hỏi)</p> <p>a. GV yêu cầu HS nhìn 2 tranh, tự kể chuyện.</p> <p>b. GV yêu cầu HS kể chuyện theo tranh bất kì:</p> <p>c. GV mời một HS nhìn tranh, tự kể toàn bộ câu chuyện.</p> <p>- GV cắt tranh, 1 HS xung phong kể lại câu chuyện (YC không bắt buộc).</p> <p><b>2.4. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện (5')</b></p> <p>? Em nhận xét gì về ong mật?</p>   <p>? Em nhận xét gì về ong bầu?</p>   <p>- GV: Câu chuyện khen ong mật vừa biết làm mật, vừa biết đưa ra cách phân xử rất thông minh. Chê ong bầu không thật thà, không làm ra mật lại nhận mật là của mình..</p> <p><b>C. Củng cố, dặn dò (1')</b></p> <p>- GV biểu dương những HS kể chuyện hay.</p> <p>- Dặn HS về nhà kể lại cho người thân nghe.</p> <p>- Nhắc HS chuẩn bị cho tiết kể chuyện tuần tới.</p>	<p>- HS lần lượt chỉ tranh, tự kể chuyện</p> <p>- HS kể chuyện</p> <p>- HS kể chuyện</p> <p>- HS kể chuyện.</p>   <p>- HS: Ong mật biết làm ra thùng mật ngọt ngào. / Ong mật rất thông minh, biết đưa ra cách phân xử</p> <p>- HS: Ong bầu tham lam, không thật thà, không làm ra mật lại nhận thùng mật là của mình.</p> <p>- HS lắng nghe</p>
---	--

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....